

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2024/HS-PT
Ngày 05 tháng 01 năm 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh

Các thẩm phán:

- Ông Nguyễn Trung Thành

- Ông Trần Anh Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Biên – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Bà Lê Ánh Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 143/2023/TLPT-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo Bùi Văn N do có kháng cáo của bị cáo và của bị hại Lê Thị NN đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2023/HSST ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa đã xét xử đối với bị cáo Bùi Văn N.

Bị cáo có kháng cáo: Bùi Văn N, sinh năm 1996 tại CR, Khánh Hòa; Nơi cư trú: Tổ dân phố Tl 1, phường BN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Làm biển; Cha: Bùi Văn B (Chết); Mẹ: Đỗ Thị Tr, sinh năm 1969; Vợ, con: chưa; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2022 đến ngày 04/01/2023; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại có kháng cáo: Bà Lê Thị NN, sinh năm: 1976, nơi cư trú: Thôn HD, xã CTĐ, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 25/12/2022, Bùi Văn X rủ Nguyễn Minh P, Bùi Văn N và Đỗ Thành Nh ra bè nuôi hàu của ông Phan Văn D ở khu vực biển sau nhà máy xi măng HT, thuộc thôn HQ, xã CTĐ, thành phố CR để bắt vẹm đất bán kiếm tiền. Cả nhóm đi trên 1 ghe gỗ và 2 thuyền thúng và đã bắt được 7 túi lưới nhựa vẹm đưa lên ghe. Lúc đó, do bè của ông D đã hết vẹm đất nên X rủ cả nhóm vào khu

vực bè nuôi hàu của người dân ở vùng biển khu vực thôn HD, xã CTĐ, thành phố CR để bắt trộm vẹm đất bán lấy tiền, cả nhóm đồng ý.

Khoảng 01 giờ ngày 26/12/2022, khi cả nhóm đến khu vực bè của bà Lê Thị NN ở thôn HD, xã CTĐ thì thấy có nhiều vẹm đất được nuôi, bám vào dây thùng và can nhựa, không người trông coi. N và Nh ngồi trên một thuyền thúng, còn X và P ngồi trên một thuyền thúng khác dùng tay tuốt vẹm đất trên dây nuôi của bà NN.

Khi đó, bà Phan Thị AL điện thoại báo cho bà NN biết có người đang bắt trộm vẹm đất trên bè của bà NN nên bà NN cùng Bùi VH, Bùi VH1, Bùi VH2, Lương TĐ, Lê VD, Lê VV, Phạm QT và Lê VĐ đi ra khu vực bè nuôi hàu thì phát hiện bắt quả tang Bùi Văn X, Nguyễn Minh P, Bùi Văn N và Đỗ Thành Nh đang bắt trộm vẹm đất, đồng thời báo công an xã CTĐ.

Tiến hành cân số vẹm đất có trên 2 thuyền thúng là 828,5 kg; 7 túi lưới nhựa trên ghe là 139 kg.

Thu giữ 01 ghe bằng gỗ màu xanh, gắn động cơ D9, 02 thuyền thúng bằng nhựa, 02 mái chèo bằng bằng gỗ, 01 nửa can nhựa màu xanh, 01 kéo, 20 túi cước nhựa màu xanh, 02 đôi găng tay nhựa, 03 đôi găng tay vải, 01 đèn pin.

Bản kết luận định giá tài sản số 156 ngày 28/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cam Ranh kết luận: 828,5 kg vẹm đất trị giá 2.154.100 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2023/HSST ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Bùi Văn N, Nguyễn Minh P.

Xử phạt: + Bị cáo Bùi Văn N 09 (Chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được tính trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 26/12/2022 đến ngày 04/01/2023;

+ Bị cáo Nguyễn Minh P 09 (Chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được tính trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 26/12/2022 đến ngày 04/01/2023.

- Ngoài ra, trong vụ án Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử phạt bị cáo Bùi Văn X 01 (một) năm tù; xử phạt bị cáo Đỗ Thành Nh 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng; quyết định trách nhiệm dân sự, vật chứng, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, bị cáo Bùi Văn N, bị hại Lê Thị NN có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo Bùi Văn N được hưởng án treo.

Ngày 03 tháng 8 năm 2023, bị cáo Nguyễn Minh P kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ngày 03/01/2024 bị cáo Nguyễn Minh P đã rút kháng cáo và cùng ngày Tòa án cấp phúc thẩm đã đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Minh P.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Bùi Văn N, bị hại Lê Thị NN giữ nguyên nội dung kháng cáo; Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

+ Về tố tụng: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét đơn kháng cáo của bị cáo Bùi Văn N, bị hại Lê Thị NN theo trình tự phúc thẩm vì đơn kháng cáo của bị cáo, bị hại trong hạn luật định.

+ Về nội dung kháng cáo: Bị cáo Bùi Văn N, bị hại Lê Thị NN kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo Bùi Văn N được hưởng án treo là có căn cứ chấp nhận, vì: Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm tuy có cân nhắc và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nhưng áp dụng còn thiếu tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; sau xét xử sơ thẩm bị cáo tiếp tục xin lỗi và bồi thường thiệt hại cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo nên cũng cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại” theo điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Như vậy, bị cáo Bùi Văn N phạm tội ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện được hưởng án treo theo Điều 65 của Bộ luật Hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, của bị hại, giảm cho bị cáo một phần hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đơn kháng cáo của bị cáo Bùi Văn N, bị hại Lê Thị NN là hợp pháp theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận giải quyết kháng cáo của bị cáo, bị hại theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, bị hại:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, của bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, do vậy có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 01 giờ ngày 26/12/2022, bị cáo Bùi Văn N đã cùng Nguyễn Minh P, Bùi Văn X, Đỗ Thành Nh đến khu vực bè nuôi hàu của bà Lê Thị NN ở thôn HD, xã CTĐ lén lút lấy của bà NN 828,5 kg vẹm đất, trị giá 2.154.100 đồng thì bị bắt quả tang. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa đã xét xử bị cáo Bùi Văn N và đồng phạm về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo Bùi Văn N, bị hại Lê Thị NN kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo Bùi Văn N được hưởng án treo. Xét thấy: Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu và thuộc trường

hợp ít nghiêm trọng” và “Người phạm tội thành khẩn, ăn năn hối cải” được qui định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nhưng chưa áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn” được qui định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo; sau xét xử sơ thẩm bị cáo Bùi Văn N tiếp tục xin lỗi và bồi thường thiệt hại cho bị hại 3.000.000đồng, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo nên cần áp dụng thêm điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Mặc dù bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhưng xét thấy mức án 09 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận giảm nhẹ hình phạt theo yêu cầu của bị cáo, bị hại và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Thế nhưng, Hội đồng xét xử cũng thấy rằng: Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được qui định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự nên chấp nhận cho bị cáo được hưởng án treo theo yêu cầu của bị cáo, bị hại và đề nghị của đại diện viên kiểm sát.

[3] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn N, bị hại Lê Thị NN không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Bùi Văn N và của bị hại Lê Thị NN; sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2023/HSST ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa đã xét xử đối với bị cáo Bùi Văn N về tội “Trộm cắp tài sản”;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bùi Văn N;

- Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn N 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 05/01/2024).

Giao bị cáo Bùi Văn N cho Ủy ban nhân dân phường BN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo Bùi Văn N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2. Bị cáo Bùi Văn N, bị hại Lê Thị NN không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – TANDTC;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Khánh Hòa
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- TAND thành phố Cam Ranh;
- VKSND thành phố Cam Ranh;
- Công an thành phố Cam Ranh;
- Chi cục THA dân sự Cam Ranh;
- UBND phường BN, Cam Ranh;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Anh

